

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN B
TỈNH HÀ NAM
Bản án số: 20/2017/HSST
Ngày: 21/4/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B – TỈNH HÀ NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông Đặng Trần Anh Dũng.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Hường và ông Nguyễn Huy Sự.
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Bảy – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:* Ông Đỗ Việt Cường – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21/4/2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2017/HSST ngày 13/3/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị V, sinh năm 1980; nơi ĐKKHKT: Phố T, thị trấn Th, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn Th, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; trình độ văn hoá: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Đỗ Thị H. Bị cáo có chồng và 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2016, chuyển tạm giam từ ngày 28/12/2016; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Thị V bị Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Sáng ngày 22/12/2016, Hoàng Xuân T - sinh năm 1977, trú tại xóm 9, thôn P, xã Ng, huyện K, tỉnh Hà Nam đi bộ một mình đến khu vực cổng Trường trung học phổ thông Ng thuộc khu vực B, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam tìm mua ma túy đá để sử dụng. Khi thấy người đàn ông đang đứng một mình trước cổng trường có biểu hiện như người nghiện, T lại gần hỏi người đàn ông này “Anh có biết chỗ nào bán ma túy đá không?”. Sau khi nghe T nói “Em có sáu trăm em lấy hai gói” thì người đàn ông này gọi điện thoại cho Nguyễn Thị V hỏi mua hai gói ma túy đá loại ba trăm nghìn đồng một gói. V đồng ý và thống nhất hẹn gặp tại đường vào Trường trung học phổ thông Ng. Sau đó V đi nhờ xe của người đi đường đến gần chỗ hẹn rồi đi bộ vào gặp người đàn ông quen mặt đã gọi điện hẹn V đang đứng cùng T. T đưa cho V 600.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng) hỏi mua 02 (hai) gói ma túy đá. V nhận tiền của T và định lấy 02 (hai) gói ma túy đá trong túi áo khoác đang

mặc ra để đưa cho T thì bị lực lượng Công an tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang, còn người đàn ông gọi điện hẹn V mang ma túy đá đến bán đã bỏ đi lúc nào không rõ.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trong tay phải V số tiền 600.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng) được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; thu trong túi áo khoác bên phải V đang mặc 03 (ba) túi nilon màu trắng hàn kín, bên trong mỗi túi đều chứa hạt tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02; thu trong tay trái V đang cầm 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03. Thu trong túi quần phía sau bên trái Hoàng Xuân T đang mặc 08 vé xổ số lô tô loại vé 10.000 đồng do Công ty xổ số kiến thiết Hà Nam phát hành mở thưởng ngày 22/12/2016 được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật đối với Nguyễn Thị V đã thu giữ: 01 (một) sổ hộ khẩu số 430003452 chủ hộ là Lê Biên Th; 01 (một) chứng minh nhân dân số 026180000903 mang tên Nguyễn Thị V do Công an tỉnh Ninh Bình cấp ngày 07/12/2015; 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số 034099 tên chủ xe Đinh Công Q, địa chỉ tổ 16 N, thị xã T, tỉnh Ninh Bình, biển số đăng ký 35H2-6048 do Công an tỉnh Ninh Bình cấp ngày 23/3/2009; 01 (một) xe mô tô BKS 35H2-6048, nhãn hiệu Wave màu đen và 01 chìa khóa của xe.

Tại bản Kết luận giám định số 235/PC54-MT ngày 24/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Chất màu trắng dạng tinh thể bên trong 03 (ba) túi nilon trong mẫu ký hiệu QT02 gửi giám định có tổng trọng lượng là 0,863g (Không phải tám trăm sáu mươi ba gam), có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số 17/KSĐT-MT ngày 13/3/2017 và tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Bị cáo Nguyễn Thị V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 41 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị V từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; tịch thu sung quỹ Nhà nước 600.000 đồng và 01 điện thoại di động Samsung; tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine còn lại sau khi giám định; hoàn trả cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân, 01 sổ hộ khẩu.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị V đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán chất ma túy của mình như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

XÉT THẤY:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại Cơ quan CSĐT; phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 22/12/2016, Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam và Công an xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thị V có hành vi mua bán trái phép 02 gói Methamphetamine cho đối tượng Hoàng Xuân T với số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) và tàng trữ để mua bán trái phép 01 gói Methamphetamine; có tổng trọng lượng là 0,863g (Không phải tám trăm sáu mươi ba gam).

Hành vi mua bán trái phép chất Methamphetamine của bị cáo Nguyễn Thị V đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; gieo rắc cái “chết trắng” cho người khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an tại địa bàn phạm tội do vậy cần phải xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội, là sự cảnh tỉnh đối với những ai đã, đang và sẽ có ý định mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xét đến nhân thân và hoàn cảnh gia đình của bị cáo để quyết định mức hình phạt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ hoàn cảnh gia đình của bị cáo và biên bản xác minh tài sản, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đối với số Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 600.000 đồng là tiền mua bán Methamphetamine và 01 chiếc điện thoại di động Samsung là vật dùng vào việc liên lạc mua bán trái phép chất ma túy do vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị V, 01 sổ hộ khẩu tên chủ hộ Lê Biên Th (chồng bị cáo) là giấy tờ cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo. Đối với 08 vé xổ số lô tô loại 10.000 đồng do Công ty xổ số kiến thiết Hà Nam phát hành và mở thưởng ngày 22/12/2016 (đã xác định không trúng thưởng) thu giữ của đối tượng Hoàng Xuân T đã được lưu làm tài liệu trong hồ sơ vụ án; T không có ý kiến gì về các vé số này nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Đối với 01 xe mô tô BKS

35H2-6048, 01 chìa khóa xe và 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số 034099 mang tên Đinh Công Q; quá trình điều tra xác minh chưa đủ căn cứ xác định chủ sở hữu, do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà Nam tiếp tục tạm giữ để điều tra, xác minh và xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Hoàng Xuân T là đối tượng nghiện ma túy, đã có hành vi mua ma túy của V để sử dụng nhưng chưa nhận được ma túy thì bị phát hiện bắt giữ; bản thân T chưa có tiền án về các tội tàng trữ, vận chuyển trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy do đó Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam đã ra quyết định trả tự do đối với T, không đề cập xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông gọi điện hỏi mua ma túy đá, V chỉ biết mặt (không biết tên, tuổi, địa chỉ). Tài liệu điều tra không xác định được lý lịch, nhân thân của người đàn ông đã gọi điện cho V hỏi mua ma túy đá, do vậy không có căn cứ để xử lý.

Về nguồn gốc số Methamphetamine, V khai mua của người đàn ông không quen biết (không biết tên, tuổi, địa chỉ) ở ngã ba C, huyện Y, tỉnh Nam Định với giá 500.000 đồng vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/12/2016. Ngoài lời khai của V thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để xác định nguồn gốc số Methamphetamine và đối tượng đã bán Methamphetamine cho V để xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị V 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (22/12/2016).

Về vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 41 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine còn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong dán kín số 235/PC54-MT có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) theo Ủy nhiệm chi số 04 ngày 13/3/2017 của Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà Nam, 01 điện thoại di động Samsung màu trắng. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị V 01 chứng minh nhân dân số 026180000903 mang tên Nguyễn Thị V do Công an tỉnh Ninh Bình cấp ngày 07/12/2015 và 01 số hộ khẩu số 430003425, họ tên chủ hộ Lê Biên Th. Các vật chứng được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/3/2017 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị V nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo V được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B, tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện B, tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS huyện B, tỉnh Hà Nam;
- UBND thị trấn Th, huyện H, tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Trần Anh Dũng

(Đã ký)